



## BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 23/02/2024

### DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.22% với thanh khoản đạt 17.934,13 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng mạnh, tự doanh bán ròng. Kết phiên giao dịch ngày 22/02/2024 VN-Index giảm 2.73 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán hôm nay vẫn duy trì tăng điểm trong phần lớn phiên giao dịch, nhưng áp lực bán tăng mạnh cuối phiên chiều, khiến chỉ số VN-Index đóng cửa giảm mạnh. Chỉ số đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày khi sắc đỏ bao phủ khắp thị trường. Thanh khoản tăng mạnh trong bối cảnh khối ngoại vẫn bán ròng với giá trị lớn.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 23-02, VN Index giảm 15.31 điểm (-1.25%) xuống 1,212.00 điểm với 98 mã tăng, 45 mã đứng giá và 414 mã giảm điểm. HNX Index giảm 2.93 điểm (-1.25%) xuống 231.08 điểm với 59 mã tăng, 60 mã đứng giá và 120 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.41 điểm (-0.45%) xuống 90.16 điểm với 169 mã tăng, 117 mã đứng giá và 158 mã giảm điểm.

Cổ phiếu bất động sản là nhóm tiêu cực nhất trong phiên. Cổ phiếu chứng khoán theo đà thị trường cũng "rục rỉ". Nhóm dầu khí cũng tiêu cực.

Dòng Thép: NKG (-1.89%), HSG (-1.77%), HPG (-0.537%), SMC (-1.90%), TLH (-1.49%),...

Dòng Chứng khoán: FTS (-3.73%), VIX (-3.05%), CTS (-2.92%), SHS (-2.26%), VND (-2.00%), BSI (-1.70%)

Dòng Ngân hàng: LPB (-3.39%), TPB (-2.30%), VIB (-2.22%), SHB (-2.07%), MSB (-1.91%), CTG (-1.40%).

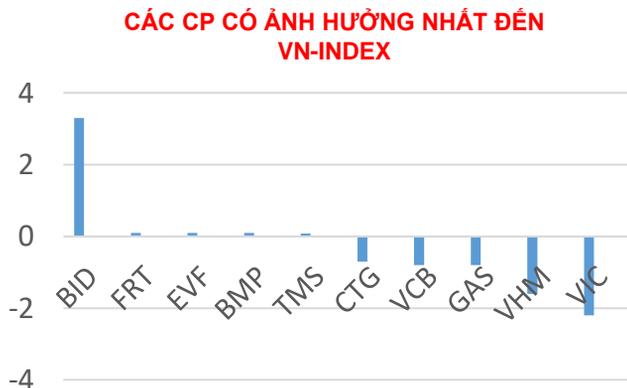
Dòng Dầu khí: PET (-3.54%), PVD (-3.24%), PVB (-2.82%), PVC (-2.72%), PVS (-2.70%), PSH (-2.69%),...

Dòng BĐS: DPG (-4.53%), PDR (-3.78%), TCH (-3.75%), DIG (-3.15%), NHA (-2.86%), DXG (-2.43%)...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -767.22 tỷ đồng. Trong đó VPB là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 195.49 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MWG (183.07 tỷ), VIX (140.86 tỷ), TPB (77.85 tỷ), MSN (76.24 tỷ), SSI (64.86 tỷ), HDB (50.31 tỷ), DCM (45.26 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là DGC đạt 119 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: EVF (94.97 tỷ), VRE (49.53 tỷ), VNM (36.51 tỷ), PAN (32.45 tỷ), CTG (29.65 tỷ), HPG (27.12 tỷ), VHC (23.79 tỷ),...

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,212.00	231.08
% thay đổi	↓ -1.25%	↓ -1.25%
KLGD (CP)	1,394,045,720	126,720,999
GTGD (tỷ đồng)	31,982.97	2,275.05





## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HOSE

#### Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.10	11.85	-2.07	50,663,100
MBB	23.95	23.90	-0.21	49,051,800
TPB	19.55	19.10	-2.30	43,600,000
VPB	19.70	19.50	-1.02	42,130,600
NVL	17.10	17.00	-0.58	37,282,700

### HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	17.70	17.30	-2.26	25,801,700
CEO	21.50	21.20	-1.40	10,824,000
PVS	37.00	36.00	-2.70	8,055,400
HUT	19.00	18.60	-2.11	6,272,000
MBS	26.50	26.20	-1.13	6,079,600

#### Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TDW	45.10	48.25	3.15	6.98
DHM	8.31	8.89	0.58	6.98
L10	19.90	21.25	1.35	6.78
TIX	33.20	35.40	2.20	6.63
FDC	13.30	14.15	0.85	6.39

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VNT	41.10	45.20	4.10	9.98
IVS	9.60	11.40	1.00	9.62
SCI	12.60	13.80	1.20	9.52
VE3	9.50	10.40	0.90	9.47
CAN	55.00	60.00	5.00	9.09

#### Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TNT	5.46	5.08	-0.38	-6.96
LGC	59.00	54.90	-4.10	-6.95
TCR	3.35	3.12	-0.23	-6.87
SVI	65.00	60.60	-4.40	-6.77
TTE	10.70	10.00	-0.70	-6.54

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TMX	9.00	8.10	-0.90	-10.00
PPE	11.30	10.20	-1.10	-9.73
VIF	16.00	14.50	-1.50	-9.38
SGD	13.10	12.00	-1.10	-8.40
PHN	54.40	50.00	-4.40	-8.09



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 22/02/2024, có thể nhận thấy giao dịch vẫn rất sôi động trên thị trường với thanh khoản vẫn ở mức tương đối cao, nhưng việc thiếu đi nhóm cổ phiếu dẫn dắt, trong khi nhóm bluechip phân hóa đã khiến cho chỉ số chỉ giằng co, rung lắc quanh tham chiếu với biên độ hẹp. Trong khi đó, nhà đầu tư quay trở lại tìm kiếm cơ hội ngắn hạn ở các cổ phiếu vừa và nhỏ. Sau nửa đầu phiên giằng co, thị trường có nhịp giảm đáng chú ý về gần 1225 điểm. Tuy nhiên, áp lực bán đã chứng lại ngay vùng giá này và sự cân bằng đã nhanh chóng trở lại, đưa chỉ số trở lại và kết phiên cách không xa mức tham chiếu.

Bước sang phiên chiều, ngay đầu phiên nhóm ngân hàng có sự tích cực đã giúp chỉ số xanh hơn 2 điểm, tuy nhiên ngay sau đó áp lực bán xuất hiện đẩy chỉ số xuống dù sau đó có hồi lại trên mốc tham chiếu. Cuối phiên lực cầu yếu khiến chỉ số đẩy ngược lại khi đóng cửa giảm gần 3 điểm, dòng tiền tập trung chủ yếu ở nhóm vốn hóa nhỏ.

VN-Index theo đồ thị ngày, phiên ngày 22/02/2024 là một phiên biến động hẹp với thanh khoản giảm so với phiên trước đó cho thấy áp lực vẫn còn, tuy nhiên biên độ giảm không quá lớn, và khi thị trường đang bước vào vùng quá mua áp lực điều chỉnh rung lắc điều chỉnh là cần thiết. Về chỉ báo MACD đang cho phân kỳ dương, RSI thì vào vùng quá mua, cùng với đó đường giá đang cách khá xa các đường MA và đang bám sát dải ngoài Bollinger trên nên chỉ số cần tích lũy điều chỉnh lại đôi chút trước khi tiến mốc tiếp theo là 1250 điểm.



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, phiên ngày 22/02/2024 là một phiên biến động hẹp với thanh khoản giảm so với phiên trước đó cho thấy áp lực vẫn còn, tuy nhiên biên độ giảm không quá lớn, và khi thị trường đang bước vào vùng quá mua áp lực điều rung lắc điều chỉnh là cần thiết. Về chỉ báo MACD đang cho phân kỳ dương, RSI thì vào vùng quá mua, cùng với đó đường giá đang cách khá xa các đường MA và đang bám sát dải ngoài Bollinger trên nên chỉ số cần tích lũy điều chỉnh lại đôi chút trước khi tiến mốc tiếp theo là 1250 điểm.

Hiện tại đối với NĐT ôm theo trend đang cầm với vị thế tốt vẫn tiếp tục nắm giữ, còn đối với NĐT đang cầm tiền có thể canh các cổ phiếu kênh trên và đang đi nền hướng lên thì mua với ở vùng test lại cận hỗ trợ dưới, hoặc những cổ phiếu đang tích lũy nền trên, như nhóm: Chứng khoán, Bán lẻ, BĐS, KCN, Thép.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend.



## LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 29/02/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/02/2024	1/3/2024	15/03/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/02/2024	1/3/2024	20/06/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
FOX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/02/2024	29/02/2024	29/03/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/02/2024	26/02/2024	25/03/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
PGB	Thưởng cổ phiếu	22/02/2024	23/02/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:4
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/02/2024	22/02/2024	8/4/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
SVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/02/2024	22/02/2024	29/02/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HTL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/02/2024	21/02/2024	8/3/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/02/2024	20/02/2024	29/02/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
USD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/02/2024	20/02/2024	6/3/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,040 đồng/CP
HMR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/02/2024	20/02/2024	28/04/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 968 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/02/2024	19/02/2024	29/02/2024	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 475 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2024	7/2/2024	6/3/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
VFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2024	7/2/2024	8/3/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
KSB	Phát hành thêm	19/02/2024	20/02/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 16,000 đồng/CP
IJC	Phát hành thêm	26/02/2024	27/02/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:50, giá 10,000 đồng/CP
HCB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/02/2024	26/02/2024	6/3/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DTV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/02/2024	21/02/2024	19/04/2024	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
FCN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/02/2024	27/02/2024	29/03/2024	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 100 đồng/CP
PGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/02/2024	26/02/2024	15/03/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

### **Chịu trách nhiệm nội dung**

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

---

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

### **Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng**

#### **Trụ sở chính tại Hải Phòng**

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng  
Phong, Phường Đông Khê, Quận  
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng  
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335  
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364  
Email: [haseco@haseco.vn](mailto:haseco@haseco.vn)  
Website: [www.haseco.vn](http://www.haseco.vn)

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà  
Trung, Thành phố Hà Nội  
Tel: (024) 3574.7020  
Fax: (024) 3574.7019

#### **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.  
Hồ Chí Minh  
Tel: (028) 3920.7800/01/02  
Fax: (028) 3920.7825

---